

Số: **59** /TTr-GTTN

Thái Nguyên, ngày **21** tháng **5** năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị,
Ban điều hành Công ty, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP, ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-GTTN, ngày 26/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên về mức lương, thù lao năm 2025 của người quản lý;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên về việc thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025 và mức chi trả kế hoạch năm 2026 như sau:

I. Mức chi trả tiền lương, thù lao thực hiện năm 2025

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	Số người	Mức tiền lương, thù lao kế hoạch		Mức tiền lương, thù lao thực hiện	
		Tháng	Cả năm	Tháng	Cả năm
A. Tiền lương			1.924.800.000		1.924.800.000
a) Tổng Giám đốc	1	29.500.000	354.000.000	29.500.000	354.000.000
b) Phó Tổng Giám đốc	2	25.000.000	600.000.000	25.000.000	600.000.000
c) Thành viên HĐQT	1	25.000.000	300.000.000	25.000.000	300.000.000
d) Kế toán trưởng	1	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
đ) Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	23.000.000	276.000.000	23.000.000	276.000.000
e) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	1	9.900.000	118.800.000	9.900.000	118.800.000
B. Thù lao			378.000.000		378.000.000
a) Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	6.000.000	72.000.000	6.000.000	72.000.000
b) TV HĐQT không chuyên trách	3	5.000.000	180.000.000	5.000.000	180.000.000
c) Thành viên BKS không chuyên trách	3	3.500.000	126.000.000	3.500.000	126.000.000

(Các khoản khác được hưởng theo quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty)

II. Mức chi trả tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026

1. Phương án tính toán chi trả tiền lương, thù lao kế hoạch (Không bao gồm các khoản tiền lễ, tết, phụ cấp,)

Mức tiền lương kế hoạch cho các chức danh Ban điều hành Công ty, Ban Kiểm soát chuyên trách:

Năm 2026, Tình hình kinh tế trong nước theo dự báo có triển vọng tăng trưởng tích cực, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên. Đầu tư công tiếp tục được thúc đẩy; Thị trường bất động sản được dự báo sẽ giảm bớt khó khăn là tín hiệu tích cực cho thị trường thép. Để đảm bảo điều hành công tác sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2026 đạt được hiệu quả cao, mức tiền lương kế hoạch được tính cho các chức danh nêu trên đề nghị tăng so với thực hiện năm 2025, cụ thể như sau:

BẢNG CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO KẾ HOẠCH NĂM 2026

Đơn vị tính: đồng

Chức danh	Số người	Tháng	Tổng cả năm
A. Tiền lương			2.082.000.000
a) TV HĐQT - Tổng Giám đốc	1	32.500.000	390.000.000
b) TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	1	27.000.000	324.000.000
c) Phó Tổng Giám đốc	1	27.000.000	324.000.000
d) Thành viên HĐQT chuyên trách	1	27.000.000	324.000.000
đ) Kế toán trưởng	1	24.500.000	294.000.000
e) Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	24.500.000	294.000.000
f) Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	1	11.000.000	132.000.000
B. Thù lao			621.600.000
a) Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	1	6.600.000	79.200.000
b) Phó CT HĐQT không chuyên trách	1	6.000.000	72.000.000
c) TV HĐQT không chuyên trách	5	5.500.000	330.000.000
d) Thành viên BKS không chuyên trách	3	3.900.000	140.400.000

(Các khoản khác được hưởng theo quy chế tiền lương và thu nhập của Công ty)

2. Ngoài mức tiền lương được quyết toán hàng tháng, thì người Quản lý chuyên trách còn được hưởng lương chia thêm nhân các ngày Lễ, Tết, tiết kiệm chi phí và C2, các khoản phụ cấp kiêm nhiệm theo quyết định của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT, BKS Công ty;
- Các cổ đông;
- Tổng Giám đốc Công ty;
- Các Phó Tổng Giám đốc Công ty;
- Các đơn vị, phòng ban Công ty;
- Lưu: VT, TCLĐ (H. 10).

Nghiem Xuan Da

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nghiem Xuan Da